

Số: 141./CV - CĐ

Biên Hòa, ngày 24 tháng 03 năm 2023

BẢN GIẢI TRÌNH

“Về việc giảm lợi nhuận sau thuế trên BCTC kiểm toán năm 2022”

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2022 của Công ty CP VLXD và Chất đốt Đồng Nai.

Nay Công ty CP VLXD và Chất đốt Đồng Nai xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm so với năm 2021 số tiền 9.976.385.125, tương đương giảm 51,86% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.658.744.276.682	3.171.994.656.000	513.250.379.318	19,30%
2	Giá vốn hàng bán	2.588.964.160.969	3.097.634.987.468	508.670.826.499	19,65%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	922.293.234	3.663.377.410	2.741.084.176	297,20%
4	Chi phí tài chính	3.127.672.616	10.179.280.377	7.051.607.761	225,46%
5	Chi phí bán hàng	27.238.887.366	30.062.526.645	2.823.639.279	10,37%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.358.134.955	25.589.602.574	10.231.467.619	66,62%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	24.958.948.599	12.123.449.238	(12.835.499.361)	-51,43%
8	Thu nhập khác	311.825.090	817.572.241	505.747.151	162,19%
9	Chi phí khác	759.369.460	1.036.947.622	277.578.162	36,55%
10	Lợi nhuận khác	(447.544.370)	(219.375.381)	228.168.989	-50,98%
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	24.511.404.229	11.904.073.857	(12.607.330.372)	-51,43%
12	Thuế TNDN	5.191.233.223	2.642.106.158	(2.549.127.065)	-49,10%
13	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	19.238.352.824	9.261.967.699	(9.976.385.125)	-51,86%



Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu nhiều tác động của các yếu tố không thuận lợi như:

- Giá xăng dầu luôn ở mức cao, trong năm 2022 ghi nhận mức giá xăng dầu với biên độ giao động tăng/giảm mạnh, biến động bất thường khó lường.
- Chiết khấu thay đổi thường xuyên, khó dự đoán.
- Tình hình nguồn cung khan hiếm và không ổn định, có những thời điểm không có hàng để bán.

Những yếu tố trên gây rất nhiều khó khăn trong công tác điều hành nên hiệu quả kinh doanh bị suy giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2021.

1. Chi phí tài chính (chi phí lãi vay ngân hàng) tăng 7.051.607.761, tương đương tăng 225,46% do năm 2022 khoản vay và nợ thuê tài chính là 319.458.353.900đ, tăng 195.928.353.900đ.

2. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10.231.467.619đ, tương đương 66,62% do các nguyên nhân sau:

- Trích lập dự phòng tăng: Theo bản án số 09/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, số tiền ông Nguyễn Xuân Toàn phải bồi thường cho Công ty do biến thủ tiền hàng là 3.913.807.794 VNĐ. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với tỷ lệ 100% cho khoản công nợ này trong năm 2022.

- Chi phí tiếp khách và chi phí quản lý doanh nghiệp khác tăng do năm 2022 Công ty phát triển mở rộng quy mô hoạt động trên địa bàn các tỉnh thành, phát triển thêm nhiều nhóm khách hàng mới (khách công nghiệp, khách dự án), cung cấp hàng cho nhiều dự án trọng điểm Quốc Gia như dự án Sân bay Long Thành, dự án cao tốc Bắc Nam, nhà máy sản xuất như Xi Măng Nghi Sơn, Xi Măng Hà Tiên....

3. Tỷ lệ tăng của doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thấp hơn tỷ lệ tăng chi phí dẫn đến lợi nhuận trước thuế giảm 12.607.330.372đ, tương đương giảm 51,43%.

Trên đây là giải trình của Công ty CP VLXD và Chất đốt Đồng Nai về nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 biến động giảm 51,86% so với năm 2021.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK Hà Nội; UBCK NN
- HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu Văn thư.


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hoàng Linh